

SỞ GD & ĐT QUẢNG TRỊ  
- 2020

ĐỀ THI TỐT NGHIỆP THPT – NĂM HỌC 2019

TRƯỜNG THPT THỊ XÃ QUẢNG TRỊ

MÔN LỊCH SỬ

Thời gian làm bài : 50 Phút. (Đề có 40

câu)

(ĐỀ MINH HỌA)

---

Câu 1. Sau chiến tranh thế giới thứ hai, biến đổi lớn nhất của các nước Đông Nam Á là gì?

- A. Phát triển thành khu vực năng động nhất thế giới.
- B. Trở thành khu vực có nhiều nước công nghiệp mới.
- C. Giành được độc lập, bước vào thời kì xây dựng phát triển.
- D. Các nước trong khu vực đều xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Câu 2. Thực dân Anh thực hiện phương án Maobattou (15/8/1947) ở Ấn Độ nhằm

- A. trao trả quyền độc lập.
- B. trao quyền tự trị.
- C. đàn áp phong trào đấu tranh.
- D. công nhận các tôn giáo chính.

Câu 3. Cơ quan ngôn luận của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên là tờ báo:

- A. Người Cùng khổ.     B. Chuông rè.     C. An Nam trẻ..     D. Thanh niên.

Câu 4. Sự kiện nào đánh dấu sự phát triển của phong trào công nhân Việt Nam từ tự phát sang tự giác?

- A. Thành lập tổ chức Công hội.
- B. Thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- C. Thực hiện phong trào “vô sản hóa”.
- D. Bãi công của công nhân Ba Son (8/ 1925).

Câu 5. Sự kiện nào đánh dấu chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi cùng hệ thống thuộc địa của nó cơ bản bị tan rã?

- A. Nam Phi tuyên bố độc lập.
- B. Chế độ A pác thai bị xóa bỏ.
- C. Năm 1960 17 nước châu phi tuyên bố độc lập.
- D. Cách mạng Môđambích, Ănggôla thắng lợi.

Câu 6. Công lao to lớn đầu tiên của Nguyễn Ái Quốc đối với cách mạng Việt Nam là gì?

- A. Truyền bá chủ nghĩa Mác- Lê nin vào nước ta.
- B. Thành lập Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên.
- C. Tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam.
- D. Trở thành người Cộng sản Việt Nam đầu tiên.

Câu 7. Năm 1949 Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử đã

- A. trở thành quốc gia đầu tiên trên thế giới có vũ khí nguyên tử.
- B. phá thế độc vũ khí nguyên tử của Mỹ.
- C. mở đầu kỉ nguyên chinh phục vũ trụ.
- D. đạt thế cân bằng về vũ khí nguyên tử với Mỹ.

Câu 8. Việt Nam Quốc Dân đảng( 1927) chủ trương sử dụng phương pháp cách mạng nào?

- A. Bạo lực.
- B. Chính trị.
- C. Bãi công.
- D. Bất hợp tác.

Câu 9. Bản Sơ thảo lần thứ nhất những Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của V. I. Lênin đã giúp Nguyễn Ái Quốc khẳng định

- A. phải kết hợp cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.
- B. con đường giành độc lập và tự do cho nhân dân.
- C. nhiệm vụ cách mạng là đánh đổ phong kiến và đế quốc.
- D. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.

Câu 10. Nội dung nào sau đây không phải là ý nghĩa phong trào Đồng khởi (1959- 1960)?

- A. Buộc Mỹ phải rút hết quân đội về nước.
- B. Làm lung lay tận gốc chính quyền Ngô Đình Diệm.
- C. Giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ.
- D. Cách mạng miền Nam chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

Câu 11. Hạn chế của Luận cương chính trị tháng 10-1930 của Đảng Cộng sản Đông Dương là:

- A. chưa xác định được âm mưu của kẻ thù..
- B. chưa đưa ra phương pháp đấu tranh phù hợp.
- C. đánh giá chưa đúng khả năng cách mạng của của các giai cấp, tầng lớp .
- D. chưa đề cập đến mối quan hệ cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.

Câu 12. Năm 1960 được lịch sử ghi nhận là “Năm châu Phi” vì:

- A. 17 nước ở châu Phi được trao trả độc lập.
- B. Chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam phi được xóa bỏ.
- C. Cách mạng Môđambích, Ănggôla thắng lợi.
- D. Nenxon Mandêla trở thành Tổng thống da đen đầu tiên.

Câu 13. Nhật Bản đã tận dụng yếu tố bên ngoài nào để phát triển kinh tế sau chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Chiến tranh của Pháp ở Đông Dương.
- B. Nhân công lao động rẻ ở khu vực Đông Nam Á.
- C. Nguồn viện trợ quỹ ODA.
- D. Nguồn viện trợ của Mỹ.

Câu 14. Hội nghị Ianta và những thỏa thuận sau đó của ba cường quốc, có ảnh hưởng như thế nào đối với thế giới sau chiến tranh ?

- A. Làm nảy sinh những mâu thuẫn mới và dẫn đến chiến tranh thế giới.
- B. Đánh dấu sự hình thành một trật tự thế giới mới Véc xai- Oa sinh ton.
- C. Hình thành hai hệ thống xã hội đối lập là TBCN và XHCN.
- D. Là sự kiện đánh dấu sự xác lập vai trò thống trị thế giới của Mỹ

Câu 15. Hội nghị Ianta diễn ra trong bối cảnh:

- A. chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn kết thúc.
- B. chiến tranh thế giới thứ hai đã giai đoạn kết thúc.
- C. chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ và ngày càng lan rộng.
- D. chiến tranh thế giới thứ hai đã kết thúc ở châu Phi và châu Á.

Câu 16. Một trong những bài học kinh nghiệm mà ĐCS Đông Dương tích lũy được qua phong trào dân chủ 1936- 1939 là:

- A. hình thành khối liên minh công- nông.
- B. lãnh đạo quần chúng đấu tranh công khai, hợp pháp...
- C. tổ chức và đoàn kết quần chúng đấu tranh vũ trang.
- D. kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

Câu 17. Sau Chiến tranh thế giới thứ II, quân đội nước nào chiếm đóng Nhật Bản dưới danh nghĩa lực lượng Đồng minh ?

A. Anh.      B. Liên Xô.      C. Mỹ.      D. Pháp.

Câu 18. "Chiến tranh lạnh" chấm dứt đã có tác động như thế nào đến tình hình thế giới?

A. Mở ra chiều hướng và những điều kiện để giải quyết hòa bình các vụ xung đột, tranh chấp.

B. Hội đồng Tương trợ kinh tế và tổ chức Hiệp ước Vácava tuyên bố giải thể.

C. Phạm vi ảnh hưởng của Liên Xô bị thu hẹp và đến CNXH sụp đổ.

D. Cuộc đua tranh giữa các cường quốc nhằm thiết lập trật tự thế giới "đa cực" diễn ra mạnh mẽ.

Câu 19. Trong phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam, hình thành

A. Mặt trận Liên Việt.

B. Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.

C. khối liên minh công nông.

D. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

Câu 20. Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (7/ 1936) xác định nhiệm vụ chiến lược của cách mạng tư sản dân quyền Đông Dương là:

A. đánh đuổi đế quốc Pháp, thực hiện ruộng đất dân cày.

B. đánh đuổi đế quốc Pháp, giành độc lập dân tộc.

C. chống đế quốc, chống phong kiến.

D. chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít.

Câu 21. Mục tiêu nào **không** thuộc “Chiến lược toàn cầu” phản cách mạng của Mỹ?

A. Tiến hành chiến tranh xâm lược toàn thế giới.

B. Ngăn chặn và tiến tới xóa bỏ CNXH trên thế giới.

C. Không chế, chi phối các nước đồng minh phụ thuộc vào Mỹ.

D. Đàn áp phong trào giải phóng dân tộc, phong trào hòa bình thế giới.

Câu 22. Sự thất bại của phong trào yêu nước ở Việt Nam cuối thế kỉ XIX chứng tỏ

A. các văn thân, sĩ phu không còn khả năng tổ chức và lãnh đạo phong trào yêu nước.

B. các trí thức phong kiến không thể tiếp thu hệ tư tưởng mới để đấu tranh giành độc lập.

C. tư tưởng phong kiến không còn khả năng giải quyết những nhiệm vụ do lịch sử đặt ra.

D. kẻ thù này, ngọn cờ lãnh đạo phong trào dân tộc chuyển hẳn sang tay giai cấp tư sản.

Câu 23. Khẩu hiệu “Đánh đuổi Pháp- Nhật” thay bằng “Đánh đuổi phát xít Nhật” được nêu ra trong

- A. Chỉ thị “Nhật- Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” (12/ 3/ 1945).
- B. Hội nghị toàn quốc của Đảng (từ 14 đến 15/ 8/ 1945).
- C. Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng 5/ 1941).
- D. Đại hội Quốc dân ở Tân Trào ( 8/ 1945).

Câu 24. Năm 1919 Nguyễn Ái Quốc gửi tới Hội nghị Véc xai Bản yêu sách của nhân dân An Nam đòi Chính phủ Pháp các nước đồng minh thừa nhận:

- A. quyền tự trị và quyền độc lập cho dân tộc.
- B. quyền độc lập chính trị và toàn vẹn lãnh thổ.
- C. tự do, dân chủ, bình đẳng và quyền tự quyết của dân tộc Việt Nam.
- D. quyền bình đẳng, tự do, bác ái cho dân tộc.

Câu 25. Vì sao Hội nghị Trung ương 8 (5-1941) có tầm quan trọng đặc biệt đối với Cách mạng tháng Tám 1945?

- A. Đã giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân.
- B. Chủ trương gương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc.
- C. Đã hoàn chỉnh sự chuẩn bị về lực lượng mọi mặt cho Cách mạng tháng Tám.
- D. Hoàn chỉnh chủ trương đề ra tại Hội nghị Trung ương Đảng (11-1939).

Câu 26. Một trong những đặc điểm của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là:

- A. giành chính quyền ở nông thôn rồi tiến vào thành thị.
- B. kết hợp đấu tranh quân sự với chính trị và ngoại giao,
- C. lực lượng vũ trang đóng vai trò quyết định thắng lợi.
- D. diễn ra và giành thắng lợi nhanh chóng, ít đổ máu.

Câu 27. Tín hiệu mở đầu cho cuộc kháng chiến toàn quốc chống Pháp (12/ 1946) của quân dân ta là:

- A. Hội nghị bất thường mở rộng BTV TW Đảng ngày 18 và 19/ 12/ 1946.
- B. Ban bố Chỉ thị Toàn dân kháng chiến ngày 12/ 12/ 1946.
- C. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến được ban hành.
- D. công nhân điện Yên Phụ (Hà Nội), phá máy, tắt điện vào 20h ngày 19/ 12/ 1946.

Câu 28. Từ Đại hội VI của Đảng Cộng sản Việt Nam (12-1986), Việt Nam

- A. thực hiện cuộc cải cách ruộng đất.
- B. thực hiện cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp.
- C. ưu tiên phát triển công nghiệp, đặc biệt là CN nặng.
- D. thực hiện đường lối đổi mới xây dựng CNXH.

Câu 29. Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 (5/ 1941) đã chủ trương thành lập mặt trận nào?

- A. Liên hiệp quốc dân Việt Nam.
- B. Đồng minh.
- C. Phản đế Đông Dương.
- D. Việt Nam Độc lập đồng minh.

Câu 30. Ý nào **không** phản ánh đúng mục đích của cuộc chiến đấu ở các đô thị Bắc vĩ tuyến 16 từ ngày 19/ 12/ 1946 đến tháng 2/ 1947?

- A. Giam chân địch trong các đô thị.
- B. Kéo dài thời gian hòa hoãn với Pháp.
- C. Tiêu diệt một bộ phận quân Pháp.
- D. Tạo điều kiện để chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài.

Câu 31. Các chiến dịch Việt Bắc (thu - đông 1947), Biên giới (thu - đông 1950) và Điện Biên Phủ (1954) của quân dân Việt Nam có điểm chung nào sau đây?

- A. Nhằm giành quyền chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ..
- B. Làm phá sản chiến lược đánh nhanh, thắng nhanh của thực dân Pháp.
- C. Kết hợp hoạt động tác chiến của bộ đội với nổi dậy của quần chúng.
- D. Làm thất bại các kế hoạch chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp.

Câu 32. Để củng cố chính quyền dân chủ nhân dân, ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã

- A. thành lập “Nha bình dân học vụ”
- B. phát động phong trào “nhường cơm sẻ áo”
- C. thành lập các đoàn quân “Nam tiến”
- D. tiến hành Tổng tuyển cử bầu Quốc Hội trong cả nước.

Câu 33. Ngay sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954, Mĩ có hành động nào ở miền Nam Việt Nam?

- A. Mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc.
- B. Rút hết quân viễn chinh về nước.
- C. Dựng lên chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.
- D. Đưa quân đồng minh vào tham chiến.

Câu 34. Cuộc tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân (1968) đã tạo bước ngoặt căn bản cho cuộc đấu tranh của ta trên mặt trận ngoại giao vì:

- A. làm lung lay ý chí xâm lược của quân Mĩ, buộc Mĩ phải tuyên bố “phi Mĩ hóa” chiến tranh xâm lược.
- B. buộc Mĩ phải chấm dứt không điều kiện chiến tranh phá hoại miền Bắc.
- C. buộc Mĩ chấp nhận đến đàm phán ở Pari để bàn về chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam.
- D. giáng một đòn mạnh mẽ vào chính quyền Sài Gòn, khả năng can thiệp của Mĩ rất hạn chế.

Câu 35. Trước ngày 6/ 3/ 1946 Đảng, Chính phủ, chủ tịch Hồ Chí Minh đã thực hiện sách lược cách mạng gì?

- A. Đối đầu với Pháp và quân Trung Hoa Dân quốc.
- B. Hòa với Pháp để đánh quân Trung Hoa Dân quốc.
- C. Hòa hoãn với quân Trung Hoa Dân quốc để đánh Pháp.
- D. Hòa với Pháp và Trung Hoa Dân quốc để củng cố lực lượng.

Câu 36. Điểm giống nhau giữa chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) và chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) là

- A. cuộc tiến công của lực lượng vũ trang diễn ra ở vùng đồng bằng.
- B. đánh chắc, tiến chắc, kết hợp giữa nổi dậy ở nông thôn và thành thị..
- C. thực hiện phương châm: “thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng”.
- D. những thắng lợi có ý nghĩa quyết định kết thúc cuộc kháng chiến.

Câu 37. Ý nào **không** phản ánh đúng ý nghĩa của việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước ở Việt Nam (1976)?

- A. Tạo nên những điều kiện thuận lợi để đưa cả nước đi lên CNXH.
- B. Tạo điều kiện chính trị cơ bản để phát huy sức mạnh toàn diện của đất nước.

C. Là cơ sở để hoàn thành cách mạng XHCN ở miền Bắc.

D. Mở ra những khả năng to lớn để bảo vệ Tổ quốc.

Câu 38. Một trong những quan điểm của Đảng ta về đường lối đổi mới đất nước từ năm 1986 là:

A. đổi mới phải toàn diện, đồng bộ, trọng tâm là đổi mới kinh tế.

B. đổi mới trên tất cả các lĩnh vực, trọng tâm là đổi mới chính trị.

C. đổi mới toàn diện, tiếp tục cơ chế quản lí kinh tế tập trung.

D. Chỉ đổi mới về kinh tế và chính trị, xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN.

Câu 39. Vai trò lịch sử của Việt Nam Quốc Dân đảng đã chấm chấm dứt cùng với

A. sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

B. sự phân hóa của tổ chức Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

C. sự ra đời của các tổ chức Cộng sản.

D. sự thất bại của khởi nghĩa Yên Bái năm 1930.

Câu 40. Kẻ thù của cách mạng miền Nam được xác định trong Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 21 tháng 7 năm 1973 là:

A. chính quyền Sài Gòn và Ngô Đình Diệm.

B. chính quyền Nguyễn Văn Thiệu và bọn phản động.

C. đế quốc Mỹ và tập đoàn Nguyễn Văn Thiệu.

D. chính quyền Sài Gòn và bọn tay sai ở miền Nam .

.....**Hết**.....